

Số: 31 /2024/QĐST- DS

Đồng Hới, ngày 13 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2024/TLST - DS ngày 26 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Công ty Cổ phần SAWAD Tiền Có N (Trước đây là Công ty TNHH SRISAWAD Việt N); Địa chỉ trụ sở: 128 Nguyễn D, phường Bến T, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo pháp luật: Ông SOMYOT N – Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Trần Chính L – Sinh năm 1996; Chức vụ: Nhân viên. Địa chỉ liên hệ: Số 362 đường Trần Hưng Đ, phường Nam L, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình.

- *Bị đơn*: Ông Cao Văn N, sinh năm 1994;

Nơi đăng ký HKTT và địa chỉ cần báo: Số nhà 24, ngõ 40 đường Đồng H, Tổ dân phố 04, phường Hải T, TP Đồng H, tỉnh Quảng Bình.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về tiền gốc và lãi:

- Các bên đương sự thống nhất: Căn cứ hợp đồng cầm cố số: BYM230501001NA22X được ký giữa ông Cao Văn N và Công ty Cổ phần SAWAD Tiền Có N (Trước đây là Công ty TNHH SRISAWAD Việt N) – chi nhánh Bắc L vào ngày 03/05/2023, tài sản cầm cố là 01 xe mô tô hai bánh biển số: 73B1-400.38, Loại xe : Honda - Wave , Số khung: RLHJA3924NY050061, Số máy: JA39E2547019.

- Các bên đương sự thống nhất về tiền nợ gốc và lãi: Tính đến ngày 03/5/2024, ông Cao Văn N còn nợ và phải trả cho Công ty Cổ phần SAWAD Tiền Có N tổng số tiền nợ gốc và nợ lãi là 9.630.000 đồng (*Bằng chữ: Chín triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng*), trong đó: Nợ gốc: 6.688.000 đồng; Nợ lãi: 847.000 đồng (1.1%/ tháng); Phí hao mòn : 2.095.000 đồng (3%/ tháng).

2.2. Thời hạn trả số tiền gốc và lãi trên:

- Các bên đương sự đã thống nhất phương án và thời gian ông Cao Văn N trả nợ cho Công ty Cổ phần SAWAD Tiền Có N như sau:

+ Chậm nhất đến hết ngày 25/5/2024, ông Cao Văn N sẽ thanh toán trả nợ toàn bộ và trả nợ một lần toàn bộ số tiền gốc và lãi là 9.630.000 đồng (*Bằng chữ: Chín triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng*), trong đó: Nợ gốc: 6.688.000 đồng; Nợ lãi: 847.000 đồng (1.1%/ tháng); Phí hao mòn : 2.095.000 đồng (3%/ tháng) cho Công ty Cổ phần SAWAD Tiền Có N.

+ Trường hợp đến hết ngày 25/5/2024, ông Cao Văn N không thanh toán tiền theo hợp đồng thì ông N nhất trí trả lại chiếc xe mô tô hai bánh biển số: 73B1-400.38, Loại xe : Honda - Wave , Số khung: RLHJA3924NY050061, Số máy: JA39E2547019, theo Hợp đồng cầm cố, kèm giấy mượn xe đã ký với Công ty TNHH Srisawad Việt N – Chi nhánh Bắc L số: BYM230501001NA22X ngày 03/05/2023.

Ngoài ra các đương sự thống nhất thoả thuận ông Cao Văn N đồng ý còn phải tiếp tục chịu lãi suất, phí phát sinh theo hợp đồng cầm cố đã ký kể từ ngày 04/05/2024 cho đến khi trả hết nợ gốc và nợ lãi.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Áp dụng khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Các bên đương sự đã thỏa thuận bị đơn là ông Cao Văn N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch hòa giải thành với số tiền là 240.750 đồng, làm tròn: **241.000 đồng** (*Bằng chữ: Hai trăm bốn mươi một nghìn đồng*).

Công ty Cổ phần SAWAD Tiền Có N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Công ty Cổ phần SAWAD Tiền Có N số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng chẵn*) đã nộp tại Chi cục Thi hành án

dân sự thành phố Đồng Hới theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0001106 ngày 26/02/2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh QB;
- VKSND TP Đồng Hới;
- Chi cục THADSTP Đồng hới;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thanh Hoa